TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HS-ST
Ngày: 17- 5- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Huệ

2. Bà Vũ Thị Khánh Hòa

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Đình Trường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kiên - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2019/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2019, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/HSST- QĐXX ngày 06 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Minh C, sinh ngày 29/9/1986 tại Cộng hòa dân chủ Đức. Nơi cư trú: Số nhà .., tổ …, phường K, thành phố Th, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; bố đẻ: Ông Lê Minh H1, sinh năm 1957; mẹ đẻ: Bà Bùi Thị H2, sinh năm 1957; vợ: Hoàng Thị D, sinh năm 1991 (đã ly hôn); con: có 01 con sinh năm 2010; tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 72/2016/HSST ngày 29/4/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt lê Minh C 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 31/3/2018 chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân: Năm 2006 bị Công an thành phố Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng. Năm 2006 bị UBND tỉnh Thái Bình quyết định đưa đi cơ sở giáo dục Suối 2, huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) thời hạn 02 năm. Năm 2009 bị Công an thành phố Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi không giao nộp vũ khí, công cụ hỗ trợ theo quy định. Năm 2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 04 năm tù về tội "Cố ý gây tH tích".

Bị tạm giam từ ngày 29/01/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

(*Bị cáo có mặt tại phiên toà*)

- Bị hại: Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình

(*Vắng mặt tại phiên toà*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ, ngày 28/01/2019 Lê Minh C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter không có biển kiểm soát chở bạn gái là Phạm Khánh L, sinh năm 2000; trú tại: khu Đường K, thành phố N, tỉnh Nam Định đến nhà anh Hoàng Văn D chơi. Khi đến cách nhà anh D khoảng 50m, C dừng xe bảo chị L ở lại trông xe còn C đi bộ vào nhà anh D, thấy cổng khóa nhưng trước cửa nhà có điện sáng, C gọi nhưng không ai trả lời. Lúc này, C nhìn thấy trong bếp nhà anh D có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ- đen, biển kiểm soát 17B4- 285.40 nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe. C dùng hai tay nhấc cánh cổng bên trái ra và đi vào trong bếp dắt chiếc xe Honda Vision ra đường, dùng vam tự chế bằng kim loại phá ổ khóa điện của chiếc xe, nổ máy điều khiển xe ra chỗ chị L đang đứng. Chị L thấy C đi xe ra thỉ hỏi "anh đi xe ai", C trả lời "xe anh mượn của anh D" rồi bảo chị L đi đến nhà chị Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1991 ở thôn Miếu, xã Thụy Chính, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình để ngủ nhờ. Đến 07 giờ ngày 29/01/2019 C điều khiển xe mô tô trộm cắp nhà anh D, còn chị L điều khiển xe mô tô Exciter đi ăn sáng thì gặp công an, sợ bị phát hiện nên C đã điều khiển xe vào đường liên thôn thuộc xã Thụy Duyên, huyện Thái Thụy, lấy cà lê trong cốp xe Exciter tháo biển kiểm soát xe Honda Vision vất xuống ao ven đường rồi cùng chị L đi về nhà chị H. Trên đường về C dùng tay vặn tháo gương chiếu hậu bên trái của chiếc xe Honda Vision vất xuống đường. C gửi chiếc xe Honda Vision ở nhà chị H rồi điều khiển xe Exciter chở chị L đi về thành phố Thái Bình, đến địa phận xã Thụy Duyên, huyện Thái Thụy thì bị công an huyện Thái Thụy và công an huyện Hưng Hà dừng xe yêu cầu C và L về trụ sở UBND xã Thụy Duyên, huyện Thái Thụy để làm việc. Tại đây, C đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô Honda Vision tại nhà anh D.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 30/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hưng Hà kết luận giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn đen- đỏ, biển kiểm soát 17B4-285.40 đã qua sử dụng có giá trị là 30.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision cho bị hại. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter không có biển kiểm

soát, do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên cơ quan cảnh sát điều tra đã tách chiếc xe khỏi vụ án để điều tra, xác minh khi nào có kết quả sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 32/CT-VKSHH ngày 09 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Lê Minh C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Lê Minh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Minh C phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Minh C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Lê Minh C đã có hành vi sau: Khoảng 23 giờ, ngày 28/01/2019, Lê Minh C đã trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn đen- đỏ, biển kiểm soát 17B4-285.40 đã qua sử dụng có giá trị là 30.000.000 đồng của gia đình anh Hoàng Văn D, sinh năm 1976; trú tại: Thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Bản kết luận định giá tài sản; lời khai của bị hại; lời khai của người làm chứng và toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, bị cáo Lê Minh C đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự có khung hình phạt: cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có nhân thân xấu và hiện có 01 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" nhưng bị cáo không nhận thức và cải tạo bản thân, đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để thoả mãn nhu cầu cá nhân, thể hiện sự liều lĩnh và ý thức coi thường pháp luật. Chính vì vậy, cần lên mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Bị cáo hiện có 01 tiền án nhưng vẫn tiếp tục phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Đối với chị Phạm Khánh L là người đi cùng bị cáo vào tối ngày 28/01/2019. Quá trình điều tra xác định chị L không biết và không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo nên cơ quan điều tra không xử lý gì đối với chị L là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh C phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 50, 38 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Lê Minh C **01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.** Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/01/2019.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án

Bị cáo Lê Minh C phải nộp số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Người TGTT khác;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thế Hùng